

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2017/HSPT
Ngày 22 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái

Ông Nguyễn Duy Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Thu Hương - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà
Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2017/HSPT ngày 09 tháng 10 năm
2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số
43/2017/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh
Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Lê Văn H, sinh ngày 24/5/1979; trú tại: Thôn G, xã Đ, huyện
T, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Sán
Dìu; Con ông Lê Văn K và bà Nguyễn Thị T; Vợ là Trần Thị H và 02 con (Con
lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị
bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến ngày 25/7/2017 được tại ngoại, (có
mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại,
người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị
nên Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện L và và bản án
hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện L thì nội dung vụ án được tóm tắt
như sau:

Khoảng 12h30 ngày 09/5/2017 Lê Văn H, có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô BKS 88C-088.67, đi từ thị trấn H, huyện D đến xã B, huyện L để chở đất. Lê Văn H điều khiển xe ô tô với vận tốc khoảng 60-65km/h, khi đi đến khu vực thôn I, xã A, huyện L, Lê Văn H quan sát thấy phía trước khoảng 25m có ngã tư. Vì chủ quan cho rằng buổi trưa không có ai qua lại nên vẫn giữ nguyên tốc độ và không chú ý quan sát. Cùng lúc này có chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1977 điều khiển xe mô tô BKS 88D1-294.54 đi từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của Lê Văn H. Khi phát hiện Lê Văn H đã đạp phanh và đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách gần, không làm chủ được tốc độ nên đầu xe ô tô của Lê Văn H đã đâm vào xe mô tô do chị Nguyễn Thị X, làm chị Nguyễn Thị X bị ngã, bánh trước bên trái xe ô tô đã chèn qua đầu làm chị Nguyễn Thị X tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn, Lê Văn H đã đến Công an huyện L trình báo sự việc.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an huyện L đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, phương tiện liên quan đến tai nạn.

Ngày 09/5/2017 Công an huyện L đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chị Nguyễn Thị X. Tại kết luận giám định pháp y số 108/TT ngày 11/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị X là do sốc đa chấn thương không hồi phục.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây ra tai nạn gia đình bị cáo đã thỏa thuận và thống nhất hỗ trợ và bồi thường cho gia đình người bị hại 110.000.000đ và ông Trần Văn M là chủ xe ô tô đã hỗ trợ gia đình người bị hại 100.000.000đ. Sau khi nhận bồi thường đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lê Văn H.

Với hành vi như trên tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 07/9/2017 Toà án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố: Lê Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 2, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lê Văn H 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 09/5/2017 đến ngày 25/7/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/9/2017 bị cáo Lê Văn H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm về đơn kháng cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện L theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Văn H làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ được xem xét giải quyết.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo Lê Văn H phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12h30' ngày 09/5/2017 Lê Văn H, có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô BKS 88C-088.67 đi từ thị trấn H, huyện D đến xã B, huyện L để chở đất. Lê Văn H điều khiển xe ô tô với vận tốc khoảng 60-65km/h, khi đi đến khu vực thôn I, xã A, huyện L, Lê Văn H quan sát thấy phía trước khoảng 25m có ngã tư. Vì chủ quan cho rằng buổi trưa không có ai qua lại nên vẫn giữ nguyên tốc độ và không chú ý quan sát. Cùng lúc này có chị Nguyễn Thị X điều khiển xe mô tô đi từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của Lê Văn H. Khi phát hiện Lê Văn H đã đạp phanh và đánh lái sang trái để tránh nhưng do khoảng cách gần, không làm chủ được tốc độ nên đầu xe ô tô của Lê Văn H đã đâm vào xe mô tô, làm chị Nguyễn Thị X bị ngã, bánh trước bên trái xe ô tô đã chèn qua đầu làm chị Nguyễn Thị X tử vong tại chỗ. Sau khi gây tai nạn Lê Văn H đã đến Công an huyện L trình báo sự việc. Tại kết luận giám định pháp y số 108/TT ngày 11/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã giám định và kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Nguyễn Thị X là do sốc đa chấn thương không hồi phục.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tai nạn giao thông đang là vấn đề toàn xã hội quan tâm, nhất là hiện nay việc vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ chưa có chiều hướng giảm, nguyên nhân chủ yếu của những vụ tai nạn là do người điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ dẫn đến tai nạn giao thông của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 19, khoản 1 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Lê Văn H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên mức hình phạt tù đối với bị cáo là nghiêm khắc, vì trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã cùng với chủ xe ô tô tích cực bồi thường cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại đã xin cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ đang đi học, vợ bị bệnh thường xuyên phải đi điều trị tại bệnh viện, bị cáo có nơi cư trú ổn định và người bị hại cũng có một phần lỗi. Nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện cải tạo.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 07/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 36; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Lê Văn H 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thử thách 02 (hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Cấm bị cáo Lê Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Bị cáo Lê Văn H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện L;
- TAND huyện L;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ-Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường

